

Số: 2688 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 09 tháng 8 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò**  
**trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021**

Thực hiện Công điện số 631/CĐ-TTg ngày 17/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò và Công văn số 2746/BNV-TY ngày 12/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tập trung chỉ đạo kiểm soát dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021, như sau:

**I. Tình hình dịch bệnh**

**1. Diễn biến dịch bệnh**

Bệnh Viêm da nổi cục (tên tiếng Anh là Lumpy Skin Disease, viết tắt là LSD) là bệnh truyền nhiễm do vi rút thuộc họ Poxviridae gây ra trên trâu, bò. Vi rút này không gây bệnh trên người. Bệnh lây truyền chủ yếu qua côn trùng đốt như muỗi, ruồi, ve; tiếp xúc giữa gia súc bệnh và gia súc khỏe mạnh; bệnh cũng có thể lây truyền do vận chuyển trâu, bò mang mầm bệnh, sử dụng chung máng uống, khu vực cho ăn, sữa, tinh dịch; thời gian ủ bệnh trung bình khoảng 4 - 14 ngày. Tỷ lệ trâu, bò mắc bệnh khoảng 10 - 20%; tỷ lệ chết khoảng 1 - 5%; triệu chứng chính của bệnh bao gồm: sốt cao (có thể trên 41°C), bỏ ăn, giảm tiết sữa, da và niêm mạc nổi những nốt sần có đường kính khoảng 2 - 5 cm, đặc biệt là ở vùng da cổ, đầu, bầu vú, cơ quan sinh dục và vùng đáy chậu; các biện pháp phòng, chống bệnh chính bao gồm chủ động theo dõi, giám sát để kịp thời phát hiện sớm để xử lý và tiêm phòng cho trâu, bò.

**a) Tình hình dịch bệnh trong nước**

- Theo thông báo của Cục Thú y, tính đến ngày 11/7/2021, cả nước có 1.336 ổ dịch tại 207 huyện của 33 tỉnh, thành phố chưa qua 21 ngày. Tổng số gia súc mắc bệnh là 70.344 con, số gia súc đã tiêu hủy là 8.473 con.

- Tại 11 tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam bộ do Chi Cục Thú y vùng VI quản lý; đến ngày 18 tháng 7 năm 2021, trong vùng có 486 hộ, 39 xã, 15 huyện, 07 tỉnh gồm Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Long An và Bình Thuận có xảy ra ổ dịch chưa qua 21 ngày, số bò bệnh 1.063 con, số chết và tiêu hủy 32 con.

**b) Tình hình dịch bệnh trong tỉnh**



Ngày 07/7/2021, bệnh xuất hiện đầu tiên tại 03 hộ nuôi bò tại ấp Bến Cù, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành với số bò mắc bệnh là 03 con; đến ngày 16/7/2021, bệnh tiếp tục xuất hiện tại 01 hộ nuôi bò tại ấp Mới, xã Tân Phong, huyện Tân Biên với số bò mắc bệnh là 01 con.

Lũy kế từ khi bắt đầu dịch đến nay có 04 con bò bị bệnh tại 02 xã thuộc 02 huyện Châu Thành và Tân Biên; Chi cục Chăn nuôi và Thú y đã kịp thời phối hợp với các ngành có liên quan và chính quyền địa phương hướng dẫn hộ chăn nuôi cách ly bò bệnh và điều trị theo phác đồ, thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng, phun thuốc diệt côn trùng nên không có bò bệnh phải tiêu hủy và chưa phát sinh thêm ổ dịch mới.

## **2. Nguyên nhân dịch bệnh**

- Vi rút Viêm da nổi cục rất ổn định, tồn tại trong thời gian dài ngoài môi trường, đặc biệt là ở dạng vảy khô; tồn tại trong các nốt da hoại tử trên 33 ngày, trong các lớp vảy khô lên đến 35 ngày và ít nhất 18 ngày trong da phơi khô, trong điều kiện môi trường tối và ẩm ướt, ví dụ như chuồng trại bị ô nhiễm, vi rút có thể tồn tại trong nhiều tháng. Bệnh chủ yếu qua côn trùng đốt như ruồi, muỗi, ve, mòng,...; bệnh cũng có thể lây truyền do vận chuyển trâu, bò mang mầm bệnh nên bệnh lây lan nhanh. Hiện nay, bệnh đã xảy ra tại 07/11 tỉnh khu vực miền Đông Nam bộ nên nhiều khả năng mầm bệnh đã có mặt ở nhiều nơi.

- Khu vực xảy ra dịch bệnh: tại huyện Châu Thành là làng thanh niên lập nghiệp thuộc ấp Bến Cù, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, giáp với Vương quốc Cam Pu Chia; khu vực này biệt lập, không có các hoạt động giao thương, mua bán trâu, bò. Qua thông tin từ các hộ chăn nuôi có bò bệnh, các hộ nuôi bò đã lâu và không có mua, bán, trao đổi bò từ nơi khác; gần khu vực bò bệnh có 01 trại bò của Vương quốc Cam Pu Chia nên nhận định bước đầu là có thể phát sinh dịch bệnh qua khu vực biên giới; tại huyện Tân Biên dịch xảy ra tại ấp Mới, xã Tân Phong, huyện Tân Biên; khu vực này xa đường giao thông chính, không có các hoạt động giao thương, mua bán trâu, bò; chủ gia súc nuôi bò đã lâu, giống bò ta, thời gian nuôi khoảng 5 năm, không mua giống mới nên có khả năng mầm bệnh đã phát tán qua côn trùng mang mầm bệnh từ nơi khác đến địa phương.

- Hiện nay, chính quyền địa phương đang phối hợp với cơ quan thú y tiếp tục kiểm tra, truy tìm nguyên nhân cụ thể để có giải pháp phòng chống hữu hiệu.

## **3. Nhận định về tình hình dịch bệnh**

Do bệnh có tính chất lây lan nhanh; trên cơ sở phân tích tình hình dịch bệnh, nhiều khả năng dịch bệnh đã xuất hiện tại nhiều địa phương khác thuộc huyện Châu Thành, Tân Biên và các huyện, thị xã, thành phố khác; vì vậy, nguy cơ dịch bệnh lây lan diện rộng trong thời gian tới là rất cao.

## **II. CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN**

- Đã chỉ đạo lực lượng thú y cơ sở tăng cường giám sát, theo dõi sức khỏe đàn trâu, bò; đặc biệt tại các vùng biên giới, nơi có nguy cơ cao, mật độ chăn nuôi cao. Nếu phát hiện trâu, bò chết do bệnh hoặc nghi mắc bệnh phải khai báo



ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thú y để được kiểm tra xác định bệnh và tổ chức lấy mẫu gửi Chi cục Thú y vùng VI chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

- Đã tổ chức điều tra tổng đàn trâu, bò chăn nuôi, nhất là tại các xã có xảy ra dịch bệnh.

- UBND xã nơi xảy ra dịch đã tổ chức giám sát và hướng dẫn người chăn nuôi nhốt toàn bộ trâu, bò tại vùng dịch, cách ly chăm sóc; bò bệnh không được chăn thả ra ngoài đồng cho đến khi hết bệnh; làm mùng chống côn trùng chích, hút máu; cho người dân cam kết không vận chuyển trâu, bò ra, vào vùng dịch và tổ chức giám sát thường xuyên.

- Đã tổ chức tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng, thuốc diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng,...), hướng dẫn thực hiện liên tục trong vòng 03 tuần tại các hộ chăn nuôi có gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh; đồng thời tổng vệ sinh tiêu độc; sử dụng vôi bột, hóa chất đặc hiệu (Hantox, Deltax, ...) tiêu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng) tại khu vực chuồng nuôi, toàn bộ vùng có nguy cơ cao, xung quanh hộ chăn nuôi có gia súc bệnh, cụ thể như sau:

+ Thuốc sát trùng Biosept: Chi cục Chăn nuôi và Thú y chịu trách nhiệm cung cấp.

+ Thuốc diệt côn trùng Hantox: Chi cục Chăn nuôi và Thú y chịu trách nhiệm cung cấp cho các hộ có bò bệnh và các hộ xung quanh trong ngày đầu tiên; các ngày kế tiếp, vận động người dân thực hiện.

+ Vôi bột: vận động người dân tự lo.

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Tăng cường công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y ban hành Công văn số 529/HD-CCCN&TY ngày 10 tháng 7 năm 2021 về việc hướng dẫn tiêm phòng và xử lý phản ứng sau tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để hệ thống thú y tỉnh thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền trên Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố về công tác phòng chống bệnh Viêm da nổi cục để người chăn nuôi biết, thực hiện.

- Triển khai mua sắm và đang tổ chức tiêm phòng 14.200 liều vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Kinh phí đã sử dụng là: 605.000.000 đồng (sáu trăm lẻ năm triệu đồng) từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp (kinh phí không thực hiện tự chủ) đã giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021.

### **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Tổ chức rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi trâu, bò trên toàn địa bàn tỉnh**

Các thông tin cần ghi nhận, bao gồm: số lượng gia súc khỏe mạnh, gia súc có biểu hiện bị bệnh, thời gian xuất hiện các triệu chứng của bệnh, tình trạng buôn bán, giết mổ, vận chuyển gia súc để quản lý, kiểm soát dịch bệnh.

## **2. Xử lý ổ dịch**

- Tập trung các nguồn lực và áp dụng đồng bộ các giải pháp để xử lý dứt điểm các ổ dịch phát sinh; không để dịch bệnh dây dưa kéo dài, lây lan và phát sinh các ổ dịch mới; hàng ngày, báo cáo đầy đủ tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và chính quyền các cấp theo đúng quy định.

- Hướng dẫn người chăn nuôi nhốt toàn bộ trâu, bò tại vùng dịch; tổ chức tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng, thuốc diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng,...) tại vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp.

- Hỗ trợ cho chủ vật nuôi có trâu, bò phải tiêu hủy do dịch bệnh Viêm da nổi cục với định mức, quy trình và điều kiện theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

## **3. Công tác tiêu độc khử trùng; tiêu diệt côn trùng**

- Tổ chức tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; sử dụng vôi bột, hóa chất đặc hiệu (Hantox, Delttox, ...) tiêu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng) tại khu vực chuồng nuôi...theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y.

- Tổ chức tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng và tiêu diệt côn trùng trên toàn địa bàn tỉnh nhằm làm giảm số lượng mầm bệnh; thời gian thực hiện từ ngày 19/7/2021 đến 19/8/2021 theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT.

## **4. Công tác kiểm soát buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò**

- Tăng cường thực hiện công tác kiểm dịch; kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Mỗi đơn vị cấp huyện thành lập Đội liên ngành để kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò; quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò, yêu cầu chủ cơ sở ký cam kết không buôn bán trâu, bò bệnh, nghi bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

## **5. Tổ chức tiêm vắc-xin phòng bệnh Viêm da nổi cục**

Rà soát tiêm phòng vắc xin bổ sung cho đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng trên toàn địa bàn tỉnh; ưu tiên tiêm phòng khẩn cấp cho trâu, bò khỏe



manh tại các ấp đã có dịch; đồng thời, tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch theo hướng từ ngoài vào trong đối với trâu, bò mẫn cảm tại các ấp chưa có dịch trong cùng xã và các xã thuộc vùng bị dịch uy hiếp; đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu trên 90% số gia súc thuộc diện tiêm phòng.

Do giá vắc xin Viêm da nổi cục cao nên ngân sách tỉnh chỉ tiêm phòng miễn phí (100% chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng) cho chăn nuôi trâu, bò nông hộ (dưới 16 con), các cơ sở chăn nuôi trang trại tự lo kinh phí tiêm vắc xin phòng bệnh theo giám sát của cơ quan thú y.

### **6. Quản lý dịch bệnh**

- Quản lý chặt chẽ, không di chuyển số trâu, bò đã khỏi triệu chứng lâm sàng ra khỏi vùng dịch trong khoảng thời gian tối thiểu 30 ngày kể từ ngày con gia súc cuối cùng khỏi bệnh lâm sàng và gia súc đã được tiêm vắc xin Viêm da nổi cục.

### **7. Cơ chế tài chính**

#### **a) Ngân sách cấp tỉnh:**

Đảm bảo kinh phí để thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh của tỉnh như:

- Mua vắc-xin, tiền công tiêm phòng vắc-xin miễn phí, thuốc sát trùng, thuốc diệt côn trùng, trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và bảo hộ phòng, chống dịch.

- Tổ chức điều tra, lấy mẫu, gửi xét nghiệm và chi trả kinh phí xét nghiệm mẫu.

- Tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch.

- Các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị; đào tạo, tập huấn chuyên môn về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục.

- Hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi có trâu, bò buộc tiêu hủy; hỗ trợ tiền công cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch Viêm da nổi cục theo quy định hiện hành.

#### **b) Ngân sách cấp huyện:**

Chủ động cân đối sử dụng ngân sách cấp huyện để đảm bảo công tác phòng, chống bệnh dịch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**8. Kinh phí thực hiện:** 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu đồng).

Nguồn kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp các đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp theo từng tình huống của kế hoạch.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai các nội dung, giải pháp theo từng tình huống của kế hoạch này.

- Thành lập các Đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục tại các địa bàn có nguy cơ cao.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

## **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

## **3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong việc ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển gia súc, sản phẩm gia súc trái phép trên tuyến biên giới, cửa khẩu, đường mòn, lối mở ra, vào địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động cho Nhân dân khu vực biên giới về tác hại của việc vận chuyển, kinh doanh gia súc, sản phẩm gia súc nhập khẩu trái phép để người dân hiểu, không tham gia, tiếp tay cho buôn lậu.

## **4. Công an tỉnh**

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các ngành chức năng và chính quyền địa phương tăng cường tuần tra, kiểm soát, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật và sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển của cơ quan thú y; hành vi xả thải, vứt xác động vật ra môi trường.

## **5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nhiễm vi-rút Viêm da nổi cục để không gây ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi xả thải trong chăn nuôi, gây ô nhiễm môi trường và làm lây lan dịch bệnh.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động giám sát gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh; kịp thời phát hiện, báo cáo chính quyền, cơ quan thú y và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; đảm bảo vệ sinh trong chăn nuôi gia súc; tổ chức dọn dẹp, sát trùng khu vực chăn nuôi nhằm hạn chế sự phát triển của các loại côn trùng gây hại, mầm bệnh.

- Thông tin tuyên truyền kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Viêm da nổi cục và các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc vừa bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo vệ sản xuất, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật, tránh gây hoang mang trong xã hội.



### **7. Các Sở, ngành có liên quan (Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường, Sở Giao thông Vận tải...)**

Căn cứ nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với lực lượng thú y và chính quyền địa phương triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò.

### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục tại địa phương, chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch; bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật; hoạt động sơ chế, chế biến, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục để người chăn nuôi chủ động tự bảo vệ đàn vật nuôi của mình.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống dịch bệnh Viêm da nổi cục và báo cáo hàng ngày khi có dịch bệnh xảy ra, gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Cục Thú y.

### **9. Các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi**

- Chi nhánh Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Bò sữa Việt Nam - Trang trại bò sữa Tây Ninh và các doanh nghiệp chăn nuôi trâu bò tăng cường thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, thường xuyên vệ sinh tiêu độc khử trùng, phun thuốc phòng chống côn trùng, tổ chức tiêm phòng vắc - xin phòng bệnh Viêm da nổi cục (tự lo kinh phí) theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Các trang trại chăn nuôi trâu, bò: ngân sách tỉnh hỗ trợ tiêm phòng miễn phí cho đàn trâu, bò dưới 16 con (kể cả bê, nghé); từ con trâu, bò thứ 16 trở lên; chủ trang trại chăn nuôi tự lo kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng bệnh

- Các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi trâu, bò phải đầu tư hoàn chỉnh các công trình xử lý chất thải, thu gom, xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh theo quy định.

### **10. Chế độ báo cáo tình hình dịch bệnh**

- Sở Nông nghiệp và PTNT (trực tiếp là Chi cục Chăn nuôi và Thú y) duy trì chế độ báo cáo hàng ngày, hàng tuần, bằng điện thoại, Fax, Email, văn bản....

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố có dịch bệnh xảy ra:

+ UBND cấp xã báo cáo hàng ngày về UBND cấp huyện; phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, phòng Kinh tế, thị xã, thành phố; Trạm chăn nuôi và Thú y huyện, thị xã, thành phố trước 11 giờ 00 hàng ngày, báo cáo hàng tuần (bằng văn bản) trước 16g00 thứ Năm hàng tuần.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, phòng Kinh tế, thị xã, thành phố báo cáo hàng ngày về Sở Nông nghiệp và PTNT trước 15g00 hàng ngày, báo cáo hàng tuần (bằng văn bản) trước 11g00 ngày thứ Sáu hàng tuần.

- Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo hàng ngày về Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y, UBND tỉnh trước 16g00 hàng ngày, báo cáo hàng tuần trước 16g00 ngày thứ Sáu hàng tuần.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021 của UBND tỉnh, đề nghị các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *lg*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN-PTNT;
- Cục Thú y;
- TT: TU; HĐND tỉnh ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo TN, Đài PTTH Tây Ninh;
- LĐVP-CVK;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

10

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH.



Trần Văn Chiến



**Phụ lục I**

**DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG CHỐNG DỊCH VIÊM DA NỘI CỤC ĐANG THỰC HIỆN**

*(Kèm theo Kế hoạch số 2688 /KH-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh)*

*ĐVT: đồng*

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tiền phòng</b>				<b>570.715.000</b>	
1	Tiền mua vắc-xin tiêm phòng bệnh Viêm da nội cục	liều	14.200	35.000	497.000.000	Thông tư số 58/2016/TT-BTC và Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg
2	Thảm định giá vắc-xin Viêm da nội cục	lần	1	2.750.000	2.750.000	Theo giá thị trường tại thời điểm
3	Chi phí đăng tải gói thầu mua vắc-xin Viêm da nội cục	lần	1	165.000	165.000	Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT
4	Tiền công tiêm phòng	con	14.200	4.500	63.900.000	Thông tư số 283/2016/TT-BTC
5	Tiền mua đá bảo quản vắc xin trong quá trình đi tiêm phòng: 50.000 đ/xã 30 xã	xã	30	50.000	1.500.000	Thực tế
6	Chi phí vận chuyển vắc xin từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y về các huyện, thị xã, thành phố: 01 đợt/huyện	lần	9	300.000	2.700.000	Thực tế
7	Chi phí hỗ trợ đi kiểm tra giám sát thực địa công tác tiêm phòng				2.700.000	
a	Công tác phí cho cán bộ tỉnh giám sát thực địa công tác tiêm phòng (9 huyện, thị xã, thành phố x 2 đợt/năm x 01 ngày/đợt x 100.000 đ/ngày)	ngày	9	100.000	900.000	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND (thanh toán theo số km thực tế)
b	Công tác phí cho cán bộ huyện giám sát thực địa công tác tiêm phòng (9 huyện, tp x 01 ngày/đợt x 100.000 đ/người/ngày x 2 người/ngày)	ngày	18	100.000	1.800.000	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND (thanh toán theo số km thực tế)

II		GIÁM SÁT KHI CỎ DỊCH XÂY RA			33.696.500	
<b>1</b>	Tiền mua dụng cụ lấy mẫu: 9 mẫu/9 huyện (Mỗi ổ dịch lấy 03 loại mẫu: mẫu nốt da nổi cục, mẫu swab mũi, huyết thanh)				<b>1.702.500</b>	Thông tư số 58/2016/TT-BTC và Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg
a	Nước cất để pha dung dịch (100ml/chai, 05 chai/9mẫu gộp)		10	5.500	55.000	
b	Ông nghiệm đựng mẫu gộp 50ml: 18 ống + 2 ống hao hụt	ống	20	23.000	460.000	
c	Ông tiêm 10ml : 18 cây +2 hao hụt	cây	20	2.200	44.000	
d	Kim 18: 1 cây/ mẫu x 9 mẫu = 9 cây + 1 cây hao hụt	cây	10	2.200	22.000	
e	Bông gòn: 1 gói 100gr/1 mẫu	gói	9	28.000	252.000	
f	Tăm bông: 100 que/gói	gói	9	40.000	360.000	
g	Còn: 1 chai/1 mẫu	chai	9	5.500	49.500	
h	Găng tay	hộp	2	100.000	200.000	
i	Khẩu trang	hộp	2	40.000	80.000	
k	Thuốc sát trùng: 1 gói (hoặc chai) 1 gói/ hộ	gói	9	20.000	180.000	
<b>2</b>	<b>Chi phí giám sát</b>				<b>31.994.000</b>	
<b>2.1</b>	<b>Chi phí cho công tác lấy mẫu</b>				<b>6.614.000</b>	
a	Tiền công lấy mẫu				414.000	
	Tiền công lấy mẫu huyết thanh 9 mẫu	mẫu	9	30.000	270.000	Thông tư số 283/2016/TT-BTC
	Tiền công lấy mẫu swab mũi 9 mẫu	mẫu	9	8.000	72.000	Thông tư số 283/2016/TT-BTC
	Tiền công lấy mẫu vẩy nốt da nổi cục 9 mẫu	mẫu	9	8.000	72.000	Thông tư số 283/2016/TT-BTC



b	Chi phí in ấn, pho to biểu mẫu, mua viết lông đầu ghi ký hiệu mẫu: 100.000 đồng/huyện	huyện	9	100.000	900.000	Thực tế
c	Mua thùng đá bảo quản mẫu trong quá trình đi lấy mẫu (9 cái/ 9 huyện, 01 cái tại chi cục)	cái	10	350.000	3.500.000	Thông tư số 58/2016/TT-BTC và Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg
d	Công tác phí cho cán bộ huyện đi lấy mẫu (01 huyện/1 ngày x 100.000 đ/người/ngày x 9 huyện)	ngày	9	100.000	900.000	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND (thanh toán theo số km thực tế)
đ	Công tác phí cho cán bộ tỉnh giám sát lấy mẫu (01 huyện/1 ngày x 100.000 đ/người/ngày x 9 huyện)	ngày	9	100.000	900.000	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND (thanh toán theo số km thực tế)
<b>2.2</b>	<b>Chi phí gửi mẫu tại Cơ quan Thú y Vùng 6</b>				<b>25.380.000</b>	
a.	Phí xét nghiệm				10.530.000	
	Phát hiện vi rút gây bệnh viêm da nổi cục trong mẫu swab và vẩy nổi cục	mẫu	9	585.000	5.265.000	Quyết định số 1790/QĐ-TTYY6 ( gửi mẫu tại Chi cục Thú y vùng VI)
	Phát hiện vi rút gây bệnh viêm da nổi cục trong mẫu huyết thanh	mẫu	9	585.000	5.265.000	
b.	Tiền thuê xe đi gửi mẫu tại TP HCM	lần	9	1.500.000	13.500.000	Theo giá thị trường tại thời điểm
c	Tiền công tác phí cho cán bộ đi gửi mẫu	người	9	150.000	1.350.000	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND (thanh toán theo số km thực tế)
<b>III</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>				<b>588.500</b>	
	Dự phòng				<b>588.500</b>	Thực tế
	<b>Tổng cộng</b>				<b>605.000.000</b>	

## Phụ lục II

## DỰ TOÁN KINH PHÍ BỔ SUNG PHÒNG, CHỐNG BỆNH VIÊM DA NỘI CỤC NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 2688 /KH-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>TIÊM PHÒNG</b>				<b>1.260.465.000</b>	
1	Tiền mua vắc - xin tiêm phòng bệnh Viêm da nội cục	liều	31.500	35.000	1.102.465.000	Thông tư số 58/2016/TT-BTC và Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg
2	Thảm định giá vắc - xin Viêm da nội cục	lần	1	2.750.000	2.750.000	Theo giá thị trường tại thời điểm
3	Chi phí đăng tải gói thầu mua vắc - xin Viêm da nội cục	lần	1	165.000	165.000	Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT
4	Tiền công tiêm phòng	con	31.500	4.500	141.750.000	Thông tư số 283/2016/TT-BTC
5	Tiền mua đá bảo quản vắc - xin trong quá trình đi tiêm phòng: 50.000 đ/xã x 94 xã	xã	94	50.000	4.700.000	Thực tế
6	Chi phí bảo quản vắc - xin (bảo quản ở 2-8 độ C) tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y				5.000.000	Thực tế
7	Chi phí vận chuyển vắc - xin từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y về các huyện, thị xã, thành phố: 01 đợt/huyện	lần	9	300.000	2.700.000	Thực tế
8	Chi phí in ấn, photo biểu mẫu, mua viết: 100.000 đồng/huyện/đợt x 9 huyện	huyện	9	100.000	900.000	Thực tế
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ TUYÊN TRUYỀN</b>				<b>17.400.000</b>	
1	Đài Truyền thanh: 9 huyện, thành phố x 3 cuộc	cuộc	27	200.000	5.400.000	Thực tế
2	In tờ rơi tuyên truyền	tờ	6000	2.000	12.000.000	Thực tế
<b>III</b>	<b>VẬT TƯ PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH</b>				<b>5.700.000</b>	
1	Ứng có để	đôi	10	70.000	700.000	Thực tế





2	Đồ bảo hộ (5 món)	bộ	10	780.000	7.800.000	Thực tế
3	Găng tay y tế: 01 hộp/ huyện + 01 hộp tại văn phòng	hộp	10	100.000	1.000.000	Thực tế
4	Thuốc diệt côn trùng	lít	10	322.000	16.100.000	Thực tế
<b>IV</b>	<b>CHI PHÍ CHỈ ĐẠO KIỂM TRA</b>				<b>7.200.000</b>	Thực tế
1	Tiền thuê xe đi Kiểm tra tại các huyện; 1 lần/huyện x 6 huyện/thị xã/thành phố	chuyến	6	1.200.000	7.200.000	Theo giá thị trường tại thời điểm
<b>V</b>	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>				<b>7.985.000</b>	
1	Vật tư văn phòng (Giấy, mực, bút...), cước bưu điện				<b>4.700.000</b>	Thực tế
	+ Cấp tỉnh	tỉnh	1	2.000.000	2.000.000	
	+ Cấp huyện: 500.000 đ/huyện x 9 huyện	huyện	9	300.000	2.700.000	
2	Chi khác (hỗ trợ cho các hộ chăn nuôi có gia súc chết do tiêm phòng, xử lý ổ dịch nhỏ lẻ phát sinh, xử lý môi trường, mua sắm vật tư, dự hội thảo, ...)				<b>4.535.000</b>	Thực tế
	<b>Tổng cộng</b>				<b>1.300.000.000</b>	